

Hai Bà Trưng, ngày 06 tháng 12 năm 2023

Số: **810/2023/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 751/2023/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” : giữa:

Những người yêu cầu:

- Chị Đỗ Minh H - sinh năm 1979

Nơi cư trú: Số C, Ngõ V, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: A, phường M, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Anh Trần Anh C - sinh 1979

Nơi cư trú: Số nhà A, Ngõ B, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1, Điều 51, Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 7, Điều 26, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị ĐỖ MINH H và anh TRẦN ANH C

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1-Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Minh H và anh Trần Anh C cùng thống nhất thoả thuận, thuận tình ly hôn.

2-Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Trần Minh P- sinh ngày 05/02/2007, cháu Trần Nhật M- sinh ngày 08/10/2008. Giao cả hai con chung là cháu Trần Minh P, Trần Nhật M cho chị Đỗ Minh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3-Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4-Về công nợ: Anh chị không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5-Về án phí: Chị Đỗ Minh H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0003110 ngày 24/11/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Chị H còn được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003110 ngày 24/11/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

TRẦN XUÂN THẮNG